



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2019

PHỤ LỤC 4
KẾT QUẢ HỘI THẢO
ĐÁNH GIÁ 05 NĂM THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ 3 MIỀN
(kèm theo Báo cáo số 265 /BC-BTP ngày 27 tháng 9 năm 2019)

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG TỔ CHỨC HỘI THẢO

Để hoàn thiện báo cáo đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, Bộ Tư pháp đã tổ chức các hội thảo đánh giá 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở tại 03 miền (Bắc, Trung, Nam).

Tại mỗi Hội thảo, đại diện Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp trình bày dự thảo Báo cáo đánh giá 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên cả nước (dự thảo Báo cáo). Các đại biểu tham dự Hội thảo đã thảo luận, cho ý kiến góp ý vào dự thảo Báo cáo. Đa số đại biểu về cơ bản nhất trí với dự thảo Báo cáo, đánh giá cao dự thảo Báo cáo, cho rằng dự thảo đã phản ánh được tổng quát tình hình và kết quả triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên toàn quốc. Bên cạnh đó, một số đại biểu cũng có ý kiến góp ý bổ sung để hoàn thiện dự thảo Báo cáo. Trên cơ sở đó, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp đã tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ TẠI HỘI THẢO

1. Hội thảo đánh giá tình hình thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở khu vực miền Nam

a) Thời gian tổ chức: ngày 23/4/2019

b) Địa điểm tổ chức: tỉnh Sóc Trăng

c) Thành phần đại biểu tham dự:

- Chủ trì: Đồng chí Ngô Hùng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và đồng chí Lê Vệ Quốc, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp.

- Đại biểu:

+ Đại diện Cục Công tác phía Nam, Bộ Tư pháp;

+ Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp, lãnh đạo và chuyên viên phòng phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh của 19 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khu vực phía Nam: Bình Phước, Tây Ninh, Bình

Dương, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tiền Giang, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Cần Thơ, Vĩnh Long, Bến Tre, Hậu Giang, Trà Vinh, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

+ Đại diện một số ban, ngành, đoàn thể của tỉnh Sóc Trăng (Tòa án nhân dân, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Ban Dân tộc); một số hòa giải viên của tỉnh Sóc Trăng.

Số lượng đại biểu: 100 đại biểu

d) Nội dung

- Góp ý đối với dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

Một số ý kiến đề nghị trong báo cáo phải nêu các bất cập trong thực tế triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở (Bến Tre), phải phân tích sâu hơn các số liệu về hòa giải ở cơ sở như số liệu số vụ việc hòa giải thành, số vụ việc hòa giải không thành và tổ chức thêm nhiều Hội thảo để đánh giá 05 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở để hoàn thiện Báo cáo (Đồng Tháp).

- Các ý kiến đánh giá tình hình tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

Phát biểu tham luận và ý kiến của các đại biểu tham dự cuộc họp cho thấy công tác hòa giải ở cơ sở khu vực phía Nam được quan tâm, chú trọng triển khai. Các đại biểu đã thảo luận, trao đổi sôi nổi về thực tiễn triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, trong đó, tập trung vào các nhóm vấn đề sau:

+ Về chỉ đạo, hướng dẫn của các tỉnh, thành phố đối với hoạt động của các tổ hòa giải: Một số cơ sở chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải đối với đời sống xã hội nên thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác hòa giải, chưa thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở (đại diện Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng).

+ Về thủ tục bầu và lựa chọn hòa giải viên: Đề xuất giảm thiểu các thủ tục hành chính về bầu hòa giải viên (đại biểu Sở Tư pháp Bến Tre).

+ Về thực trạng thực hiện các vụ việc hòa giải, chất lượng của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở: Hiểu biết pháp luật, kỹ năng hòa giải của hòa giải viên hiện nay là không đồng đều, còn hạn chế. Trong quá trình hòa giải, một số hòa giải viên còn ngại va chạm, chưa mạnh dạn trong hoạt động hòa giải nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn dân cư; đội ngũ hòa giải viên là những người sinh sống tại địa bàn cơ sở hoạt động tự nguyện vì lợi ích chung của cộng đồng và đa phần trong số họ là những người cao tuổi, có kinh nghiệm, uy tín nhưng khả năng, điều kiện cập nhật thông tin pháp luật hạn chế rất nhiều (Hòa giải viên của thành phố Sóc Trăng).

+ Về cơ chế phối hợp giữa ngành Tư pháp và Mặt trận Tổ quốc các cấp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã chủ động phối hợp với UBND trong công tác kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở và vận động nhân dân tuân thủ những quy định của pháp luật về công tác hòa giải, lồng ghép hoạt động hòa giải ở cơ sở trong thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở do MTTQVN phát động (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng).

+ Về việc đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở: Đề nghị Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao sớm có hướng dẫn việc đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở. Đồng thời, đề nghị đưa quy định về việc công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án vào trong Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn (đại diện Sở Tư pháp Long An, Tiền Giang và một số hòa giải viên).

+ Về các mô hình, cách làm hay, hiệu quả: Trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, ngoài các tổ hòa giải được thành lập ở khu dân cư, còn có các tổ hòa giải ở khu công nghiệp, trong đó, tổ trưởng tổ hòa giải là những người có uy tín trong khu công nghiệp. Mô hình này đem lại hiệu quả cao, góp phần giữ gìn đoàn kết, giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ trong các khu công nghiệp (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang).

+ Về điều kiện đảm bảo cho công tác hòa giải ở cơ sở: Đề xuất sửa đổi một số quy định về mức chi trong Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở như mức hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải) không nên quy định mức chi theo tháng vì thực tiễn có tháng tổ hòa giải thực hiện hòa giải rất nhiều vụ việc, có tháng không thực hiện hòa giải vụ việc nào; không nên quy định mức chi tối đa thù lao cho hòa giải viên mà để địa phương chủ động cân đối (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre); cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu chưa đảm bảo yêu cầu nên khó khăn cho hòa giải viên trong nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật để trang bị kiến thức cho bản thân (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng).

đ) Đề xuất, kiến nghị của địa phương

- Đối với cấp ủy Đảng, chính quyền cấp tỉnh

Đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác hòa giải ở cơ sở; quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất để các cơ quan, đơn vị, địa phương có điều kiện thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho đội ngũ hòa giải viên, củng cố và kiện toàn các tổ hòa giải, đáp ứng đủ số lượng và tiêu chuẩn hòa giải viên theo đúng quy định pháp luật; nâng cao vai trò, năng lực cho cán bộ quản lý công tác hòa giải

và đội ngũ hòa giải viên để thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Đồng thời, thực hiện lồng ghép công tác hòa giải cơ sở với các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư, nhằm gắn công tác hòa giải ở cơ sở với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

- Đối với Bộ Tư pháp

+ Tiếp tục nhân rộng một số mô hình và cách làm hay trong công tác hòa giải để các địa phương áp dụng;

+ Thường xuyên tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức các cuộc thi, hội thi nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện để đội ngũ này giao lưu học hỏi kinh nghiệm giữa các địa phương; đồng thời cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên;

+ Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao sớm có hướng dẫn việc đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành; nghiên cứu việc đưa quy định đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành vào Luật Hòa giải ở cơ sở;

+ Xem xét, sửa đổi nâng mức chi trong công tác hòa giải ở cơ sở để động viên các hòa giải viên và đẩy mạnh hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2. Hội thảo đánh giá tình hình thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở khu vực miền Bắc

a) Thời gian tổ chức: ngày 31/5/2019

b) Địa điểm tổ chức: tỉnh Quảng Ninh

c) Thành phần đại biểu tham dự:

- Chủ trì: đồng chí Uông Ngọc Thuần, Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp.

- Đại biểu:

+ Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp, lãnh đạo và chuyên viên Phòng PBGDPL thuộc Sở Tư pháp; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh của 25 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khu vực phía Bắc: Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Hoà Bình, Lai Châu, Sơn La, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hà Nam, Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Vĩnh Phúc.

+ Đại diện một số Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh Quảng Ninh (Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi), Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch và hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Số lượng đại biểu: 115 người

d) Nội dung

- Góp ý đối với dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

+ Đề nghị báo cáo phải đánh giá được hiệu quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tác động lên mọi mặt của đời sống xã hội (tác động đối với an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội) (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh).

+ Đề nghị báo cáo tổng kết phải làm rõ việc tổ chức thực hiện Luật như thế nào, cơ chế, chính sách, tính chủ động của hòa giải viên trong giải quyết tranh chấp ở cơ sở (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn).

+ Đề nghị báo cáo tổng kết phải đánh giá sâu sắc hơn, đánh giá hiệu quả từ thực tiễn tác động đến tình hình an ninh, trật tự khu dân cư, giảm đơn thư khiếu kiện, tăng cường khối đoàn kết (đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh).

- Các ý kiến đánh giá tình hình tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

+ Về vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở

Đại biểu Sở Tư pháp thành phố Hà Nội cho biết Hà Nội là địa phương có cơ cấu dân số phức tạp, tỷ lệ dân di cư đến sinh sống rất lớn, số lao động tự do cư trú trên địa bàn nhiều, vì vậy hòa giải ở cơ sở có vai trò quan trọng trong đời sống nhân dân, nhiều vụ việc mâu thuẫn phức tạp đã được hòa giải thành, an ninh trật tự trên địa bàn được ổn định. Công tác hòa giải ở cơ sở nhận được sự quan tâm của các cấp chính quyền, trung bình mỗi năm toàn thành phố bố trí khoảng 5 tỷ đồng cho công tác hòa giải ở cơ sở.

Hòa giải viên của tỉnh Quảng Ninh cho rằng hoạt động hòa giải ở cơ sở đã giải quyết kịp thời, dứt điểm các mâu thuẫn, tranh chấp nảy sinh tại cơ sở. Tính kịp thời rất quan trọng, mọi mâu thuẫn, tranh chấp được giải quyết ngay từ khi mới phát sinh mang lại hiệu quả rất lớn, không dẫn đến tình trạng mâu thuẫn kéo dài, khó xử lý và không có khiếu kiện lên cấp trên, lên Trung ương.

Đại biểu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhận định công tác hòa giải ở cơ sở có ý nghĩa rất lớn trong giải quyết tranh chấp tại cộng đồng, làm triệt tiêu mâu thuẫn, các bên tranh chấp bắt tay với nhau. Nếu vụ việc đưa ra Tòa án xét xử thì không những triệt tiêu mâu thuẫn mà làm tăng thêm khoảng cách giữa các bên (như cố ý gây thương tích để trả thù bên thắng kiện).

+ Về điều kiện đảm bảo cho công tác hòa giải ở cơ sở.

Hòa giải viên của tỉnh Quảng Ninh đề nghị cần có chế độ, chính sách tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở. Bởi nếu thiếu hiểu biết mà tiến hành hòa giải thì rất nguy hại.

+ Về thủ tục bầu và lựa chọn hòa giải viên

Đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh cho rằng trình tự, thủ tục bầu hòa giải viên ở cơ sở tương tự như bầu trưởng thôn, trong khi đó hòa giải viên là người làm công tác xã hội thì không nhất thiết phải thực hiện bầu theo quy trình này. Có những thôn, tổ dân phố có đến 12.000 hộ dân, nếu thực hiện triệu tập hộ để bầu hoặc phát phiếu bầu đến từng hộ gia đình thì rất khó khăn.

Đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh cho biết ở địa phương phải gắn trách nhiệm hòa giải ở cơ sở vào Bí thư Chi bộ, Khu trưởng, Tổ trưởng tổ dân phố, Hội trưởng Hội phụ nữ, thành viên Ban công tác Mặt trận Tổ quốc...

Hòa giải viên của tỉnh Quảng Ninh nêu ý kiến: Cách bầu hòa giải viên theo quy định của Luật không phù hợp thực tế và không khả thi. Ở Quảng Ninh, người đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật thì không có nhu cầu làm hòa giải viên ở cơ sở. Vì vậy, hòa giải viên do chỉ định của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và hòa giải viên làm trên tinh thần vì trách nhiệm với cộng đồng, với xã hội.

Hòa giải viên của tỉnh Quảng Ninh nhận định 70% – 80% hòa giải viên ở cơ sở là người cao tuổi, có uy tín, có ảnh hưởng, sống gương mẫu, được nhân dân nể trọng, nhiều người là cán bộ hưu trí có hiểu biết, am hiểu pháp luật được chính quyền, đoàn thể vận động, động viên tham gia làm công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Về kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn nêu ý kiến: Kế toán xã yêu cầu hồ sơ thanh toán chế độ thù lao cho hòa giải viên ở cơ sở phải có biên bản hòa giải. Trong khi đó, Luật Hòa giải ở cơ sở quy định việc lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành do các bên tranh chấp quyết định; nhiều trường hợp hòa giải trong đêm, trong rừng, trong bản ngay khi xảy ra mâu thuẫn. Do vậy, những trường hợp này không có biên bản hòa giải. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về hồ sơ đề nghị thanh toán chế độ thù lao cho hòa giải viên ở cơ sở để áp dụng thống nhất.

đ) Đề xuất, kiến nghị của địa phương

- Đối với cấp ủy Đảng, chính quyền cấp tỉnh

Đề nghị các cơ quan chức năng tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở; quan tâm bổ sung kinh phí cho thực hiện công tác này.

- Đối với Bộ Tư pháp

Đề nghị trình Chính phủ đề xuất Quốc hội bổ sung phạm vi được hòa giải ở cơ sở những trường hợp vi phạm hành chính nhỏ, hậu quả nhỏ mà nạn nhân đồng ý hòa giải; bổ sung thêm quyền đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở của các bên.

3. Hội thảo đánh giá tình hình thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở khu vực miền Trung

a) Thời gian tổ chức: ngày 20/6/2019

b) Địa điểm tổ chức: tỉnh Quảng Bình

c) Thành phần đại biểu tham dự:

- Chủ trì: đồng chí Lê Vệ Quốc, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp.

- Đại biểu:

+ Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp, lãnh đạo/chuyên viên Phòng PBGDPL thuộc Sở Tư pháp và báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh của 19 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng.

+ Đại diện Tòa án nhân dân tỉnh, một số ban, ngành, đoàn thể (Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi cấp tỉnh); đại diện Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch, hòa giải viên trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Số lượng đại biểu tham dự: 125 người

d) Nội dung

- Các ý kiến đánh giá tình hình tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Về đội ngũ hòa giải viên

Đại biểu Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng cho rằng số lượng hòa giải viên giảm dần hàng năm, do đội ngũ hòa giải thường xuyên được kiện toàn thường xuyên, tinh gọn, giảm bớt hòa giải viên hoạt động không hiệu quả.

Hòa giải viên tỉnh Quảng Bình nêu thực trạng chưa huy động được lực lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở, nhất là thẩm phán, kiểm sát viên, công an đã nghỉ hưu.

- Về kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Hòa giải viên tỉnh Quảng Bình nêu khó khăn lập hồ sơ thanh toán thù lao cho hòa giải viên ở cơ sở rất phức tạp: phải phô tô biên bản hòa giải, lập báo cáo về vụ, việc hòa giải... đề xuất ngân sách nhà nước hỗ trợ khoán thù lao cho tổ hòa giải hàng năm không căn cứ vào số vụ việc tiến hành hòa giải.

Đại biểu Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng nêu thực trạng: Hòa giải viên phải cung cấp biên bản hòa giải thành khi đề nghị thanh toán, trong khi đó biên bản

hòa giải lập theo đề nghị của các bên tranh chấp. Vì vậy có trường hợp không có biên bản hòa giải không thanh toán được thù lao.

đ) Đề xuất, kiến nghị của địa phương đối với Bộ Tư pháp

+ Hướng dẫn cụ thể mức độ nào thì tiến hành hòa giải ở cơ sở.

+ Xây dựng và ban hành Bộ tài liệu tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở ngắn gọn, dễ hiểu.

+ Đề nghị trình Chính phủ đề xuất Quốc hội không thu lệ phí yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

+ Nâng chế độ thù lao cho hòa giải viên ở cơ sở; sửa đổi Thông tư liên tịch số 100/TTLT-BTC-BTP quy định mức chi hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.